

Số: /2021/CV-MTV  
Vv: Báo cáo tổng kết 10 năm thực  
hiện Luật Quảng cáo và các kiến  
nghị của doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2021

**Kính gửi: HIỆP HỘI QUẢNG CÁO VIỆT NAM**

Chúng tôi xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn Quý Hiệp Hội đã luôn đồng hành và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong ngành quảng cáo nói chung phát triển trong suốt những năm qua.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý Hiệp hội lấy ý kiến của Doanh nghiệp để chúng tôi được nói lên những khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hoạt động quảng cáo, thực hiện các quy định của Pháp luật về quảng cáo cũng như các quy định có liên quan, về những vấn đề nổi cộm sau gần 10 năm thực hiện Luật quảng cáo 2012.

Luật quảng số 16/2012/QH13 ra đời đã có những bước hoàn thiện, đồng bộ và đơn giản hóa các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực quảng cáo. Qua quá trình thực hiện đã nảy sinh những bất cập và cũng đã được các doanh nghiệp phản ánh, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại những phản ánh của Doanh nghiệp vẫn chưa được tháo gỡ đồng bộ và tiếp tục nảy sinh những khó khăn, vướng mắc do việc ban hành các quy định chưa phù hợp cũng như việc chồng chéo trong quy định của các văn bản dưới Luật so với Luật quảng cáo.

Là những doanh nghiệp hoạt động thực tế trong lĩnh vực quảng cáo, qua quá trình thực tế hoạt động và chịu sự tác động của Luật quảng cáo, Công ty chúng tôi xin được đưa ra một số những bất cập của luật và các văn bản quy phạm pháp luật dẫn đến khó khăn cho doanh nghiệp và đưa ra 1 số kiến nghị như sau:

**I. Những bất cập của Luật Quảng cáo:**

**1. Tại Điều 7. “Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo**

4. Sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ dùng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, sản phẩm dinh dưỡng bổ sung dùng cho trẻ dưới 06 tháng tuổi; bình bú và vú ngậm nhân tạo.”

Hiện nay do những vấn đề xã hội cũng như bản thân có các vấn đề sức khỏe rất nhiều những Phụ nữ có con dưới 24 tháng tuổi nhưng không thể cho con được sử dụng sữa mẹ làm thực phẩm chính, như vậy nếu như cấm không quảng cáo sản phẩm thay thế sữa mẹ có thể đưa đến sự thiếu thông tin đối với các dòng sản phẩm cho những đối tượng khách hàng này. Vậy nên có các cơ chế quảng lý đặc biệt và chặt chẽ hơn về chất lượng cũng như quy trình sản xuất và xác nhận nội dung quảng cáo. Nhưng không nên cấm

**2. Tại Điều 12. “Quyền và nghĩa vụ của người quảng cáo**

1. Người quảng cáo có các quyền sau:

c) Được cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương thông tin về quy hoạch quảng cáo ngoài trời đã phê duyệt;”

Tuy đây là quyền đã được Luật quy định rất rõ tuy nhiên thực tế thực hiện lại có khác nhiều bất cập, Khi người thực hiện quảng cáo muốn tiếp cận với các quy hoạch đã được ban hành của một số địa phương khá khó khăn (như Nam Định, Hưng Yên, Hà Nội). Đề nghị có các văn bản hướng dẫn thi hành gửi các địa phương để thực hiện đồng bộ, tránh gây khó khăn cho Doanh nghiệp và công dân

### **3. Điều 13. “Quyền và nghĩa vụ của người kinh doanh dịch vụ quảng cáo**

*1. Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo có các quyền sau:*

*c) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng quy hoạch quảng cáo của địa phương và được cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương thông tin về quy hoạch quảng cáo ngoài trời;”*

Tại Điều 13 của luật quảng cáo đã quy định rất rõ về quyền của người kinh doanh dịch vụ quảng cáo, tuy nhiên thực tế trong quá trình xây dựng quy hoạch các hầu hết các địa phương không công khai thông tin cũng như lấy ý kiến đối với các đối tượng được quy định, trong khi đây là đối tượng chính hoạt động và chịu sự tác động trực tiếp của việc xây dựng và ban hành quy hoạch quảng cáo, họ có nhiều những kinh nghiệm thực tế để có thể góp ý cho cơ quan nhà nước trong quá trình xây dựng quy hoạch, tránh những bất cập trong quá trình thực hiện sau này.

### **4. Tại Điều 18. “Tiếng nói, chữ viết trong quảng cáo**

*1. Trong các sản phẩm quảng cáo phải có nội dung thể hiện bằng tiếng Việt, trừ những trường hợp sau:*

*a) Nhãn hiệu hàng hoá, khẩu hiệu, thương hiệu, tên riêng bằng tiếng nước ngoài hoặc các từ ngữ đã được quốc tế hoá không thể thay thế bằng tiếng Việt;’*

Đối với các nhãn hiệu hay thương hiệu, tên riêng bằng tiếng nước ngoài thì có thể dễ dàng chứng minh nhưng hiện nay thực tế có rất nhiều câu slogan, khẩu hiệu không có cơ quan tổ chức nào xác nhận, điều này gây khó khăn cho các doanh nghiệp khi muốn quảng cáo những từ đơn giản, thông dụng và là thông điệp ở tất cả các quốc gia. Đề nghị nên có cơ quan chức năng xác nhận cho những câu tiếng nước ngoài là khẩu hiệu, để doanh nghiệp có thể sử dụng những từ/cụm từ tiếng nước ngoài này trong hoạt động quảng cáo thương hiệu.

### **5. Tại Điều 27. Quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn**

*1. Việc đặt bảng quảng cáo, băng-rôn phải tuân thủ quy định về khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa; hành lang an toàn giao thông, đê điều, lưới điện quốc gia; không được che khuất đèn tín hiệu giao thông, bảng chỉ dẫn công cộng; không được chằng ngang qua đường giao thông và phải tuân thủ quy hoạch quảng cáo của địa phương và quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành.*

Luật đã quy định không được chằng ngang qua đường giao thông tuy nhiên thực tế rất nhiều địa phương vẫn có các hình thức quảng cáo chằng qua đường giao thông và các bảng này có diện tích rất lớn. Sự chằng chéo trong quy định pháp luật cũng làm cho việc quản lý hay thực hiện có nhưng khó khăn. Như Luật đã quy định cấm không được quảng cáo chằng ngang qua đường giao thông nhưng Thông tư 04/2018/TT-BXD lại không cấm quảng cáo đ mặt ngoài cầu vượt băng qua đường giao thông (điều này có được quy định trong thông tư 19/2013/TT-BXD) chính sự quy định chằng chéo này làm cho việc thực hiện Luật trở nên khó khăn và không đồng bộ.

*“b) Diện tích thể hiện của biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa của người quảng cáo không quá 20% diện tích bảng quảng cáo, băng-rôn”*

Tại điểm b khoản 3 điều 27 có quy định diện tích dành cho quảng cáo trên bảng quảng cáo băng rôn dành cho tuyên truyền không được quá 20%. Chúng tôi nhận thấy tỉ lệ này sẽ khó cho doanh nghiệp quảng cáo hiệu quả. Xin đề xuất tỉ lệ được tăng lên 30% diện tích dành cho quảng cáo đối với loại hình này.

## **6. Điều 30. Trình tự thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn**

*2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương xác nhận về việc nhận hồ sơ, nếu không có ý kiến trả lời thì tổ chức, cá nhân được thực hiện sản phẩm quảng cáo đã thông báo. Trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương không đồng ý, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

Hiện nay vẫn có sự bất cập trong việc quản lý khi mặc định là phải có giấy chấp thuận của cơ quan nhà nước mới được thực hiện quảng cáo, khi kiểm tra mà không có giấy phép là mặc định không được quảng cáo. Điều này là trái với quy định của Luật quảng cáo.

## **7. Tại Điều 31. “Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo**

*a) Xây dựng màn hình chuyên quảng cáo ngoài trời có diện tích một mặt từ 20 mét vuông (m<sup>2</sup>) trở lên;*

*b) Xây dựng biển hiệu, bảng quảng cáo có diện tích một mặt trên 20 mét vuông (m<sup>2</sup>) kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn;”*

Hiện nay việc cấp phép xây dựng đối với công trình quảng cáo đang đề 2 loại hình trên là trên 20m<sup>2</sup> thì phải xin cấp phép xây dựng. Đây là kích thước quá bé để cần phải xin cấp phép xây dựng, gây khó khăn và tốn chi phí, thời gian cho doanh nghiệp. Vì vậy Doanh nghiệp kiến nghị điều chỉnh kích thước cần xin cấp phép xây dựng là từ 40m<sup>2</sup> trở lên.

- Theo quy định tại Khoản 3 điều 31 của Luật Quảng cáo có quy định hồ sơ cấp phép xây dựng công trình quảng cáo bao gồm:

*“3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo gồm có:*

*a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo;*

*b) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo;*

*c) Bản sao có chứng thực một trong những loại giấy tờ sau: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; văn bản thoả thuận hoặc hợp đồng thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với công trình quảng cáo đứng độc lập; hợp đồng thuê địa điểm giữa chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo với chủ sở hữu hoặc chủ sử dụng hợp pháp đối với công trình quảng cáo gắn với công trình xây dựng có sẵn hoặc văn bản thông báo kết quả trúng thầu đối với trường hợp địa điểm quảng cáo trong quy hoạch phải tổ chức đấu thầu;*

*d) Trường hợp công trình quảng cáo gắn với công trình đã có trước phải có văn bản thoả thuận hoặc hợp đồng của chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo với chủ sở hữu hoặc người được giao quyền quản lý công trình đã có trước;*

*đ) Bản vẽ thiết kế của tổ chức thiết kế hợp pháp thể hiện được vị trí mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng điển hình; mặt bằng móng của công trình có chữ ký và đóng dấu của chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo. Trường hợp công trình quảng cáo gắn vào công trình đã có*

*trước thì bản vẽ thiết kế phải thể hiện được giải pháp liên kết công trình quảng cáo vào công trình đã có trước.”*

Tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 và 2 điều 7 của thông tư số 13/2013/TT-BXD thì hồ sơ để thẩm định xin phép xây dựng công trình quảng cáo (công trình cấp 3) tại Sở Xây dựng gồm:

1. *Tờ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình theo quy định tại phụ lục 1 của thông tư số 13/2013-BXD*

2. *Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình( bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư; hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng; văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường( nếu có)*

3. *Báo cáo tổng hợp của Chủ đầu tư về nội dung được quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 điều 20 nghị định 15/2013/ NĐ-CP, điều kiện năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng, kinh nghiệm của chủ nhiệm thiết kế, khảo sát và các chủ trì thiết kế kèm theo các xác nhận ký và đóng dấu của chủ đầu tư*

4. *Các hồ sơ khảo sát có liên quan đến các bản vẽ và thuyết minh thiết kế theo quy định( bản chính hoặc bản sao có đóng dấu của chủ đầu tư)*

5. *Các bản vẽ và thuyết minh thiết kế theo quy định của khoản 4, khoản 5 thông tư số 13/2013-BXD*

6. *Đối với công trình có sử dụng vốn ngân sách của nhà nước ,trong trường hợp chủ đầu tư áp dụng định mức đơn giá đối với công tác xây dựng mới chưa có trong định mức, đơn giá xây dựng đã được công bố, hoặc điều chỉnh định mức , đơn giá đã được công bố cho phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và biện pháp thi công thì phải gửi kèm theo văn bản quyết định áp dụng và văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền đối với mức, đơn giá này.”*

Và theo quy định tại khoản 6 điều 3 của Thông tư 10/2012 BXD thì Hồ sơ cần cung cấp khi xin phép xây dựng công trình quảng cáo tại địa phương là:

*“a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo quy định tại Phụ lục số 8;*

*b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;*

*Trường hợp thuê đất hoặc công trình để thực hiện quảng cáo, thì phải có bản sao được công chứng hoặc chứng thực hợp đồng thuê đất hoặc hợp đồng thuê công trình;*

*c) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực quảng cáo.*

*d) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:*

*- Đối với trường hợp công trình xây dựng mới:*

*+ Sơ đồ vị trí công trình tỷ lệ 1/50 - 1/500;*

*+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50 - 1/500;*

*+ Bản vẽ mặt cắt móng và mặt cắt công trình tỷ lệ 1/50;*

*+ Bản vẽ các mặt đứng chính công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;*

*- Đối với trường hợp biển quảng cáo được gắn vào công trình đã được xây dựng hợp pháp:*

*+ Bản vẽ kết cấu của bộ phận công trình tại vị trí gắn biển quảng cáo, tỷ lệ 1/50;*

- + Bản vẽ mặt cắt tại các vị trí liên kết giữa biển quảng cáo với công trình, tỷ lệ 1/50;
- + Bản vẽ các mặt đứng công trình có gắn biển quảng cáo, tỷ lệ 1/50 - 1/100.”

Như vậy thực tế hồ sơ mà doanh nghiệp cần chuẩn bị khi xin phép xây dựng công trình quảng cáo là nhiều hơn rất nhiều so với quy định của Luật Quảng cáo. Điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ cũng như phát sinh thêm nhiều chi phí trong quá trình thực hiện (như chi phí khoan địa chất)

- Về thời gian cấp phép quảng cáo xây dựng công trình quảng cáo, theo quy định tại điểm b, c khoản 4 điều 31 Luật Quảng cáo có quy định:

“b) Trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền về xây dựng của địa phương cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

c) Trường hợp địa phương chưa phê duyệt quy hoạch quảng cáo, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền về xây dựng của địa phương gửi văn bản xin ý kiến các sở, ban, ngành liên quan. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về xây dựng của địa phương, các sở, ban, ngành nêu trên phải có ý kiến trả lời bằng văn bản gửi cho cơ quan có thẩm quyền về xây dựng của địa phương. Trong thời hạn 13 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến của các sở, ban, ngành nêu trên, cơ quan có thẩm quyền về xây dựng của địa phương phải cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”

Theo quy định của Luật quảng cáo thì nếu đúng quy hoạch sẽ cấp phép trong 15 ngày hoặc sẽ trả lời bằng văn bản không chấp nhận cấp phép nêu rõ lý do. Nếu không quy hoạch thì tổng thời gian cả thời gian gửi công văn cũng chỉ là 30 ngày. Tuy nhiên theo quy định của tại điều 8 của thông tư số 13/2013/TT-BXD thì thời hạn thẩm định hồ sơ xin cấp phép xây dựng 7 ngày khi nhận được tờ trình sẽ kiểm tra Hồ sơ, sau khi kiểm tra và hồ sơ đủ thì thời hạn thẩm định tối đa là 20 ngày. Như vậy thì thời gian đã là 27 ngày. Sau đó lại mất thời gian tại địa phương để xin phép theo Khoản 6 điều 9 Nghị định số 64/2012/NĐ-CP sẽ là 20 ngày làm việc.

Tổng thời gian cho cả 2 bước:thẩm định ở Sở và xin cấp phép tại Huyện/Quận là 47 ngày theo quy định pháp luật. Trong khi theo quy định của Luật quảng cáo chỉ là 15 ngày làm việc nếu có quy hoạch và không có quy hoạch thì tối đa cũng chỉ 25 ngày. **Chúng tôi đề nghị điều chỉnh thời gian hợp lý theo quy định của Luật quảng cáo. Tránh tình trạng kéo dài và có độ vênh trong thời gian giữa các đơn vị đảm nhận quy trình.**

- Thực tế có rất nhiều địa phương chưa ban hành quy hoạch, mặc dù theo quy định sau 12 tháng từ thời điểm Luật quảng cáo có hiệu lực các địa phương phải ban hành quy hoạch. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại sau 9 năm luật quảng cáo có hiệu lực thì 1 số địa phương vẫn chưa ban hành quy hoạch. Điều này dẫn đến khó khăn cho các doanh nghiệp muốn xin cấp phép xây dựng, nhưng có 1 số đơn vị lại có thể xin được. Điều này dẫn đến sự không minh bạch, công bằng trong việc cấp phép xây dựng công trình quảng cáo.

## **8. Tại điều 32. Quảng cáo trên phương tiện giao thông**

2. Không được thể hiện sản phẩm quảng cáo ở mặt trước, mặt sau và trên nóc của phương tiện giao thông. Sản phẩm quảng cáo không được vượt quá 50% diện tích mỗi mặt được phép quảng cáo của phương tiện giao thông. Việc thể hiện biểu trưng, lô-gô, biểu

*tượng của chủ phương tiện giao thông hoặc hãng xe trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông.*

Thực tế hiện nay rất nhiều các nước như Mỹ, Singapore đang sử dụng màn hình quảng cáo nhỏ trên phương tiện giao thông công cộng nhỏ như xe taxi, hình thức này rất phổ biến và mang lại hình ảnh hiện đại cho thành phố cũng như truyền tải được nhiều thông tin về du lịch, văn hóa và quảng bá hình ảnh thương hiệu. Chúng tôi đề xuất vẫn được quảng cáo trên nóc của các phương tiện giao thông từ 7 chỗ trở xuống, kích thước đề xuất không vượt quá chiều ngang của xe và chiều cao không vượt quá 1/3 chiều cao của xe.

### **9. Tại điều 37: Nội dung và nguyên tắc quy hoạch quảng cáo ngoài trời**

*d) Bảo đảm sự thống nhất, hài hòa giữa các địa phương tại các điểm tiếp giáp trên trục đường quốc lộ, tỉnh lộ;”*

Hiện nay tất cả các địa phương tiếp giáp với thủ đô Hà Nội (Hưng Yên, Hà Nam, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc) trên các tuyến đường tiếp giáp đều đang quy hoạch bảng quảng cáo với kích thước 10m(cao)x20m(ngang) tuy nhiên Hà Nội hiện tại vẫn quy hoạch 8m(cao)x15m(ngang) điều này vô hình trung làm cho mỹ quan dọc các khu vực tiếp giáp không có sự hài hòa và đồng đều. Kiến nghị Hà Nội điều chỉnh quy hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển của các tuyến đường và hài hòa với các địa phương tiếp giáp.

### **II. Sự chồng chéo giữa các văn bản pháp luật liên quan trong lĩnh vực quản lý hoạt động quảng cáo:**

**Thứ nhất**, Thông tư 04/TT-BXD ngày 20/05/2018 đã được ban hành để thay thế cho thông ty 19/2013/TT-BXD và có hiệu lực từ năm 2018 tuy nhiên hiện nay các địa phương (ví dụ như Hà Nội) vẫn áp dụng Quyết định 01/2016/QĐ-UBND quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời căn cứ và được ban hành dựa trên các quy định của thông tư 19. Điều này dẫn đến các sửa đổi của thông tư 04 vẫn không được áp dụng tại các địa phương chưa sửa đổi quy chế, gây khó khăn cho doanh nghiệp khi luật đã sửa đổi nhưng văn bản dưới luật không điều chỉnh phù hợp, các văn bản pháp luật chồng chéo khó khăn trong hoạt động quản lý và thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quảng cáo.

**Thứ 2**, Theo thông tư số 04/TT-BXD ngày 20/05/2018 xây dựng quy chuẩn Quốc Gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời. Với văn bản này của Bộ Xây dựng đã chuẩn hóa được việc xây dựng phương tiện quảng cáo ngoài trời, tuy vậy khi áp dụng vào thực tế còn một số điều chưa phù hợp, vận dụng máy móc và đang có sự chồng chéo với văn bản của các ngành khác, cụ thể:

1. Tại mục **2.2.1.5** Trong các công viên, bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập có chiều cao tối thiểu 5 m và tối đa 10 m tính từ mặt đường đến mép dưới của bảng quảng cáo, hộp đèn.

Thực tế hiện nay các công viên thường trồng các cây lấy bóng dạng lớn nên thường cao. Vì vậy nếu quy định tối đa 10m tính từ mặt đường đến mép dưới của bảng đang không phù hợp với thực tế, nên nâng lên tối đa 13m sẽ phù hợp với tình hình thực tiễn hơn.

2. Tại mục **2.2.1.7.1** Mặt trước hoặc mặt sau: Mỗi tầng được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc liền kề biển hiệu (nếu có); Trường hợp không có biển hiệu cũng chỉ được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc:

a) Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn ngang: nhô ra khỏi mặt ngoài công trình tối đa 0,2 m với chiều cao tối đa 2 m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang công trình;

**Thứ ba**, đề nghị các địa phương giảm các thủ tục hành chính trong việc giải quyết hồ sơ tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo, cấp phép xây dựng bảng quảng cáo. Hiện nay việc cấp phép xây dựng các vị trí quảng cáo (mà chưa xây dựng) theo quy hoạch cũ bị tạm dừng: vì chưa công bố quy hoạch mới và do hiện tại thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với đất nông nghiệp còn có nhiều vướng mắc. Trong lúc từ năm 2017, để tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp trong việc xin phép xây dựng các công trình, Thủ tướng chính phủ đã ban hành nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 “quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai trong cấp phép xây dựng” tại khoản 9 điều 3 có quy định:

“9. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc văn bản chấp thuận về địa điểm xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với công trình xây dựng biển quảng cáo, trạm viễn thông, cột ăng-ten tại khu vực không thuộc nhóm đất có mục đích sử dụng để xây dựng và không được chuyển đổi mục đích sử dụng đất.”

Tại các địa phương khác trên cả nước đã và đang cấp phép cho doanh nghiệp đối với các địa điểm xin cấp phép đặt bảng quảng cáo vướng vào đất Nông nghiệp theo tinh thần của của nghị định 53/2017/NĐ-CP, tuy nhiên hiện tại Hà Nội vẫn chưa áp dụng dù quyết định đã có hiệu lực hơn 4 năm nay.

**Thứ tư**, Một số địa phương hiện nay đang đưa phương án về việc đấu thầu vị trí quảng cáo. Việc này là phù hợp với đất công, và “đất sạch” không vướng giải phóng mặt bằng hay đất thuộc quyền sử dụng của cá nhân/hộ gia đình hay các doanh nghiệp. Nếu đấu thầu tất cả các vị trí sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình tham gia và thực hiện. Vấn đề này đề nghị Luật quy định rõ ràng và có các hướng dẫn cụ thể, chi tiết, tránh việc thực hiện không đúng tinh thần của quy định pháp luật và không đồng bộ giữa các địa phương, các doanh nghiệp.

### **III. Doanh nghiệp xin được đề xuất:**

- Xin đề nghị Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam có văn bản đề nghị với Bộ Văn hóa Thể thao tham mưu với cơ quan nhà nước sớm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và điều chỉnh một số điểm các luật có liên quan đến luật quảng cáo nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với điều kiện kinh tế cơ sở (ví dụ luật quảng cáo, Luật xây dựng, luật đất đai..)

- Kiến nghị với Bộ Văn hóa Thể thao để trao đổi với các địa phương sớm ra quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật (hiện nay một số địa phương đã chậm rất nhiều so với thời gian theo quy trình xây dựng quy hoạch) để làm căn cứ cho việc triển khai thực hiện Luật quảng cáo một cách đồng bộ

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**